

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phân bổ kinh phí thưởng cho các xã đạt chuẩn nông  
thôn mới năm 2018 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia  
xây dựng nông thôn mới**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1760/QĐ-TTg ngày 10/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung xây dựng nông thôn mới trên địa bàn cấp xã và khen thưởng công trình phúc lợi cho huyện, xã đạt chuẩn nông thôn mới, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 30/3/2017 sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 1, Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 31/2017/QĐ-UBND ngày 11/5/2017 của UBND tỉnh Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung xây dựng nông thôn mới trên địa bàn cấp xã và khen thưởng công trình phúc lợi cho huyện, xã đạt chuẩn nông thôn mới, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020.

Căn cứ Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chuyển nguồn kinh phí ngân sách tỉnh năm 2018 sang năm 2019 (đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia

xây dựng nông thôn mới năm 2019 (Nguồn vốn ngân sách trung ương và vốn đối ứng ngân sách tỉnh);

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh tại các Công văn số: 35a/HĐND-KTNS ngày 29/01/2019 và 121/HĐND-KTNS ngày 23/4/2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại các Công văn số: 135/SNV-TĐKT ngày 22/01/2019 và 584/SNV-TĐKT ngày 02/4/2019 và đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 1285/STC-NS ngày 27/5/2019,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân bổ kinh phí thưởng công trình phúc lợi cho 18 xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018 là 18.000 triệu đồng (*Chi tiết theo Phụ lục đính kèm*), từ nguồn kinh phí:

- Nguồn kinh phí tại Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: 14.000 triệu đồng;

- Nguồn kinh phí tại Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh: 4.000 triệu đồng.

## **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

### 1. Sở Tài chính:

a) Thông báo bổ sung có mục tiêu cho các huyện: Bình Sơn, Sơn Tịnh, Tư Nghĩa, Mộ Đức, Đức Phổ, Lý Sơn, Ba Tơ, Trà Bồng và thành phố Quảng Ngãi.

b) Hướng dẫn, đôn đốc thực hiện quyết toán công trình hoàn thành theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các huyện: Bình Sơn, Sơn Tịnh, Tư Nghĩa, Mộ Đức, Đức Phổ, Lý Sơn, Ba Tơ, Trà Bồng và thành phố Quảng Ngãi:

a) Quyết định giao kế hoạch đầu tư cho UBND xã để triển khai thực hiện. Căn cứ mức vốn được phân bổ tại Quyết định này và khả năng huy động vốn, lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp khác, UBND xã lựa chọn công trình nông thôn mới để thực hiện, đồng thời có trách nhiệm quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng chế độ quy định hiện hành của Nhà nước.

b) Hướng dẫn, đôn đốc các xã triển khai thực hiện hoàn thành công trình, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

c) Báo cáo kết quả thực hiện cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và các bộ ngành Trung ương theo quy định.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối thực hiện nông thôn mới tỉnh chịu trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch vốn được giao tại Quyết định này.

4. Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi chịu trách nhiệm kiểm soát, thanh toán nguồn vốn theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chánh văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện: Bình Sơn, Sơn Tịnh, Tư Nghĩa, Mộ Đức, Đức Phổ, Lý Sơn, Ba Tơ, Trà Bồng, thành phố Quảng Ngãi và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, KT, TH, NC, CB-TH;
- Lưu: VT. NNTN (Vũ 306).

**Trần Ngọc Căng**

**PHỤ LỤC**  
**KINH PHÍ THƯỜNG CÁC XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI**  
**NĂM 2018**

*(Kèm theo Quyết định số 796/QĐ-UBND ngày 07/6/2019  
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

<b>TT</b>	<b>Xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018</b>	<b>Số Quyết định công nhận “xã đạt chuẩn nông thôn mới”</b>	<b>Mức thưởng (triệu đồng)</b>
1	Xã: Bình Long, Bình Mỹ, Bình Phú, huyện Bình Sơn	77/QĐ-UBND, 78/QĐ-UBND, 79/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	3.000
2	Xã: Tịnh Trà, Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh	71/QĐ-UBND, 72/QĐ-UBND, ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	2.000
3	Xã: Nghĩa Mỹ, Nghĩa Thọ, Nghĩa Thắng, Nghĩa Trung, Nghĩa Hiệp, huyện Tư Nghĩa	73/QĐ-UBND, 74/QĐ-UBND, 75/QĐ-UBND, 76/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 và 391/QĐ-UBND ngày 25/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	5.000
4	Xã: Đức Hiệp, Đức Phú, huyện Mộ Đức	69/QĐ-UBND, 70/QĐ-UBND, ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	2.000
5	Xã: Nghĩa An, Tịnh Kỳ, TP. Quảng Ngãi	67/QĐ-UBND, 68/QĐ-UBND, ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	2.000
6	Xã Phổ Thuận, huyện Đức Phổ	388/QĐ-UBND ngày 25/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	1.000
7	Xã An Hải, huyện Lý Sơn	387/QĐ-UBND ngày 25/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	1.000
8	Xã Ba Động, huyện Ba Tơ	390/QĐ-UBND ngày 25/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	1.000
9	Xã Trà Bình, huyện Trà Bồng	389/QĐ-UBND ngày 25/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	1.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>18.000</b>

**Ghi chú:** Thưởng 01 công trình phúc lợi giá trị 01 tỷ đồng/xã.